

CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RÚT GỌN – CĂN CỨ HOẠCH ĐỊNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Nguyễn Thị Kim Huyền*

Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Để lập kế hoạch tài chính trong tương lai cho doanh nghiệp, các nhà hoạch định cần sử dụng các báo cáo tài chính đã được lập trong quá khứ của chính doanh nghiệp đó. Tuy nhiên, các báo cáo tài chính theo quy định của Bộ Tài chính hiện nay thường khá phức tạp và gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc lập các kế hoạch tài chính. Vì thế, bài báo này tập trung đưa ra cách lập các báo cáo tài chính rút gọn (Bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ), nhằm giúp cho công tác hoạch định tài chính được thuận lợi hơn.

Từ khóa: *Kế hoạch tài chính, dự báo, chỉ tiêu tài chính, báo cáo tài chính, Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, doanh thu, chi phí, lãi vay, lợi nhuận trước thuế, hoạt động kinh doanh, Hoạt động đầu tư, Hoạt động tài chính*

ĐẶT VẤN ĐỀ

8 năm sau sự kiện Việt Nam gia nhập Tổ chức thương mại Quốc tế (WTO) đã đem lại cho doanh nghiệp Việt Nam nhiều cơ hội phát triển, nhưng cũng không ít thách thức. Một trong những thách thức lớn nhất mà các doanh nghiệp Việt Nam gặp phải đó chính là nguồn lực tài chính và vấn đề sử dụng có kế hoạch nguồn lực này sao cho hiệu quả mang lại là lớn nhất.

Tuy nhiên, để có thể xây dựng được một kế hoạch tài chính dài hạn mang tính tổng quát, hiệu quả, cũng như một kế hoạch tài chính trung hạn và ngắn hạn chi tiết, logic với kế hoạch dài hạn, thì công tác phân tích và hoạch định tài chính cần được doanh nghiệp quan tâm hàng đầu.

Một trong những tài liệu mà các nhà hoạch định, cũng như phân tích tài chính cần sử dụng đó là các Báo cáo tài chính trong quá khứ. Tuy nhiên, những báo cáo này có kết cấu phức tạp, với nhiều chỉ tiêu cùng loại nhưng nằm phân tán, gây khó khăn cho việc lập Báo cáo thu nhập, dự báo các chỉ số biến động, xác định nhu cầu vốn bổ sung, dẫn đến việc xác định các chỉ số tài chính dự kiến không chính xác, do đó cản trở chức năng hệ thống các báo cáo này.

HOẠCH ĐỊNH TÀI CHÍNH VÀ CĂN CỨ HOẠCH ĐỊNH TÀI CHÍNH

Hoạch định tài chính (hay còn gọi là lập kế hoạch tài chính) là quá trình dự báo một cách chủ động vị thế tài chính tối ưu trong tương lai của doanh nghiệp. Vị thế tài chính được thể hiện bởi các báo cáo tài chính, các chỉ tiêu tài chính và hình ảnh tài chính tương lai của doanh nghiệp được các nhà hoạch định xây dựng trên những căn cứ cụ thể.

Để có thể thực hiện công tác hoạch định tài chính, các doanh nghiệp nói chung, các nhà hoạch định nói riêng cần dựa trên các căn cứ như: Các kế hoạch sản xuất – kỹ thuật (Kế hoạch hoạt động); Các báo cáo tài chính và kết quả phân tích, đánh giá tình hình tài chính kỳ trước; Các chiến lược hay định hướng tài chính; Cuối cùng là môi trường kinh doanh của doanh nghiệp.

Trong số những căn cứ trên, các Báo cáo tài chính của doanh nghiệp (Bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ) trong quá khứ là nguồn tài liệu sẵn có và rất hữu ích cho các nhà hoạch định xác định được vị trí tài chính của doanh nghiệp trong quá khứ, từ đó lập kế hoạch cho tương lai một cách hiệu quả nhất.

* Tel: 01276 425704, Email: kimhuyen84@gmail.com

LẬP CÁC BÁO CÁO TÀI CHÍNH RÚT GỌN

Các Báo cáo tài chính theo quy định của Bộ tài chính hiện nay chứa nhiều chỉ tiêu cùng loại nhưng bị phân tán, kết cấu của chúng lại phức tạp, gây khó khăn cho việc phân tích tài chính, cũng như lập các báo cáo dự báo cho tương lai, vì vậy, các doanh nghiệp có thể tổ chức lại các báo cáo này ở dạng rút gọn để thuận lợi hơn cho công tác phân tích và hoạch định tài chính.

Bảng cân đối kế toán rút gọn

Để thuận lợi cho việc phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp thông qua Bảng cân đối kế toán, làm tiền đề cho việc lập Bảng cân đối dự kiến trong tương lai, các nhà hoạch định có thể lập Bảng cân đối kế toán rút gọn với các chỉ tiêu dựa trên tính chất và nội dung được phản ánh trên Bảng cân đối sẵn có theo quy định của Bộ tài chính hiện nay, như sau:

- (1) Chỉ tiêu tiền và chứng khoán dễ bán, bao gồm: Tiền và các khoản tương đương tiền, cộng với các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn.
- (2) Chỉ tiêu Khoản phải thu, bao gồm: Các khoản phải thu ngắn hạn và dài hạn.
- (3) Chỉ tiêu Hàng tồn kho, bao gồm các loại hàng tồn kho như: Nguyên liệu, vật liệu, công cụ dụng cụ, hàng hóa...
- (4) Chỉ tiêu Tài sản lưu động bằng tổng số tiền ghi trên các chỉ tiêu (1), (2), (3).
- (5) Chỉ tiêu Tài sản cố định ròng bằng Tổng nguyên giá TSCĐ cộng giá trị hao mòn lũy kế (Trong đó: Giá trị hao mòn lũy kế được ghi âm).
- (6) Chỉ tiêu Tài sản khác bằng Tài sản ngắn hạn cộng Bất động sản đầu tư cộng các khoản đầu tư tài chính dài hạn và Tài sản dài hạn khác.
- (7) Tổng Tài sản bằng tổng số tiền ghi trên các chỉ tiêu (4), (5), (6).
- (8) Chỉ tiêu Các khoản phải trả bằng tổng các khoản phải trả ngắn hạn cộng các khoản phải trả dài hạn (Không bao gồm vay và nợ ngắn hạn, dài hạn).
- (9) Chỉ tiêu Vay ngắn hạn bằng Số dư Có TK 311 trên sổ Cái TK 311 – Vay ngắn hạn.

(10) Chỉ tiêu Nợ định kỳ bằng Số dư Có TK 315 trên sổ Cái TK 315 – Nợ dài hạn đến hạn trả.

(11) Chỉ tiêu Tổng nợ ngắn hạn bằng tổng số tiền ghi trên các chỉ tiêu (8), (9), (10).

(12) Chỉ tiêu Nợ dài hạn bằng tổng các khoản vay và nợ dài hạn.

(13) Chỉ tiêu Tổng nợ bằng tổng số tiền ghi trên các chỉ tiêu (11), (12).

(14) và (15) Chỉ tiêu Cổ phần ưu đãi và Cổ phiếu đại chúng được lấy trên Sổ kế toán chi tiết phát hành cổ phiếu.

(16) Chỉ tiêu Vốn kinh doanh bằng Tổng vốn chủ sở hữu cộng Nguồn vốn kinh phí và quỹ khác trừ Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

(17) Chỉ tiêu Lợi nhuận giữ lại bằng Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

(18) Chỉ tiêu Cổ phần đại chúng bao gồm 2 thành phần là cổ phiếu đại chúng và lợi nhuận giữ lại.

(19) Chỉ tiêu Tổng nguồn vốn bằng Tổng số tiền ghi trên các chỉ tiêu (13), (14), (18).

Bảng 1: Bảng cân đối kế toán rút gọn Năm N

Khoản mục	Cuối kỳ	Đầu kỳ
1. Tiền và chứng khoán dễ bán		
2. Khoản phải thu		
3. Hàng tồn kho		
4. Tài sản lưu động		
5. Tài sản cố định ròng		
6. Tài sản khác		
7. Tổng tài sản		
8. Khoản phải trả		
9. Vay ngắn hạn		
10. Nợ định kỳ		
11. Tổng nợ ngắn hạn		
12. Nợ dài hạn		
13. Tổng nợ		
14. Cổ phần ưu đãi		
15. Cổ phiếu đại chúng		
16. Vốn kinh doanh		
17. Lợi nhuận giữ lại		
18. Cổ phần đại chúng		
19. Tổng nguồn vốn		

Ý nghĩa: Với kết cấu của một bảng Cân đối kế toán rút gọn bao gồm các chỉ tiêu đơn giản, dễ hiểu, số liệu lại tổng hợp như trên, không chỉ cho biết cơ cấu tài sản, nguồn vốn trong

doanh nghiệp, mà còn cho biết lượng tài sản trong doanh nghiệp được hình thành như thế nào, biến động ra sao, là nguồn cung cấp đầy đủ thông tin cho việc phân tích tài chính, làm tiền đề cho hoạch định tài chính doanh nghiệp, nhưng vẫn đảm bảo thể hiện được các số liệu một cách tổng quát, đầy đủ, dễ dàng cho các nhà hoạch định sử dụng những số liệu cần thiết.

Bảng 2: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ rút gọn Năm N

Chỉ tiêu	Số tiền
A. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	
I. Thu ngân quỹ	
1. EBIT	
2. Khấu hao	
3. Khoản phải thu giảm	
4. Hàng tồn kho giảm	
5. Khoản phải trả tăng	
6. Nợ định kỳ tăng	
II. Chi ngân quỹ	
1. Thuế thu nhập doanh nghiệp	
2. Khoản phải trả tăng	
3. Hàng tồn kho tăng	
4. Khoản phải trả giảm	
5. Nợ định kỳ giảm	
Số dư hoạt động kinh doanh	
B. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	
I. Thu ngân quỹ	
1. Bán tài sản	
II. Chi ngân quỹ	
1. Tài sản cố định tăng	
2. Tài sản khác tăng	
Số dư hoạt động đầu tư	
C. HOẠT ĐỘNG TÀI TRỢ	
I. Thu ngân quỹ	
1. Vay ngắn hạn tăng	
2. Nợ dài hạn tăng	
3. Cổ phiếu ưu đãi tăng	
4. Cổ phiếu đại chúng tăng	
II. Chi ngân quỹ	
1. Thanh toán nợ ngắn hạn	
2. Thanh toán nợ dài hạn	
3. Mua lại cổ phiếu đại chúng	
4. Mua lại cổ phiếu ưu đãi	
5. Lãi vay	
6. Chi cổ tức ưu đãi	
7. Chi cổ tức đại chúng	
Số dư hoạt động tài trợ	
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TRONG KỲ	
SỐ DƯ TIỀN MẶT ĐẦU KỲ	

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ rút gọn

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ rút gọn được nhấn mạnh với các chỉ tiêu nằm trong 3 hoạt động: Hoạt động kinh doanh; Hoạt động đầu tư; Hoạt động tài chính.

Các hoạt động này đều bao gồm các chỉ tiêu thu ngân quỹ và chi ngân quỹ (Bảng 2).

Ý nghĩa bảng 2: Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho biết ngân quỹ của doanh nghiệp trong kỳ được hình thành và sử dụng như thế nào. Việc tổ chức Báo cáo lưu chuyển tiền tệ rút gọn tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà phân tích, hoạch định tổng kết số dư ngân quỹ trong kỳ dựa trên 3 nhóm hoạt động: Kinh doanh, đầu tư và tài chính. Đây cũng là căn cứ để lập Bảng tăng giảm tài sản và nguồn vốn trong doanh nghiệp giúp cho công tác phân tích tài chính được chính xác hơn.

Bảng 3: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh rút gọn (Năm N)

Chỉ tiêu	Cuối kỳ	Đầu kỳ
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ		
2. Các khoản giảm trừ doanh thu		
3. Doanh thu thuần		
4. Doanh thu hoạt động tài chính		
5. Thu nhập khác		
6. Tổng thu nhập		
7. Giá vốn trừ khấu hao		
8. Chi phí bán hàng		
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp		
10. Chi phí khác		
11. Chi phí tài chính		
12. Khấu hao		
13. Tổng chi phí		
14. EBIT		
15. Lãi vay		
16. EBT		
17. Thuế thu nhập doanh nghiệp		
18. Cổ tức đại chúng		
19. Giá số RE		

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh rút gọn

Cuối cùng, cần tổ chức lại thứ tự các chỉ tiêu trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp theo 2 phần: Thu nhập và chi phí, đồng thời bổ sung thêm các chỉ tiêu EBIT (Lợi nhuận trước lãi vay và thuế), EBT

(Lợi nhuận trước thuế), cổ tức đại chúng và giá sổ RE (Bảng 3).

Ý nghĩa bảng 3: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho biết biến động của doanh thu, chi phí, lợi nhuận qua 2 kỳ của doanh nghiệp. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh rút gọn là một trong những căn cứ để lập Báo cáo thu nhập – Một trong những báo cáo được sử dụng để xác định nhu cầu vốn bổ sung, cần dự báo trong quá trình hoạt động tài chính.

KẾT LUẬN

Như vậy, từ các Báo cáo tài chính sẵn có trong các doanh nghiệp, các nhà hoạch định tài chính có thể tổ chức lại chúng dưới dạng các Báo cáo tài chính rút gọn để có các số liệu chính xác của những chỉ tiêu cơ bản, làm căn cứ cho việc phân tích tài chính, cũng như lập kế hoạch tài chính trong tương lai của doanh nghiệp. Cần lưu ý, lập các báo cáo tài chính rút gọn mới chỉ là một trong những bước

công việc cơ bản để cung cấp tài liệu cho việc lập kế hoạch tài chính.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ tài chính (2006), *Chế độ kế toán doanh nghiệp, quyển 2, báo cáo tài chính, chứng từ, sổ kế toán và sơ đồ kế toán*, Nxb Tài chính.
2. Bộ tài chính (2005), *Chuẩn mực kế toán số 17, 22, 23, 27, 28, 29, 30*, Nxb Tài chính.
3. Nguyễn Tấn Bình (2007), *Quản trị tài chính ngắn hạn*, Nxb Thống kê
4. Ngô Thế Chi, Nguyễn Trọng Cơ (2005), *Giáo trình phân tích tài chính doanh nghiệp*, Nxb Tài chính.
5. Đoàn Gia Dũng (2005), *Quản trị tài chính*, Đại học Đà Nẵng.
6. Lưu Thị Hương, Vũ Duy Hào (2008), *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, Nxb Tài chính.
7. Nghiêm Sĩ Thương (2010), *Giáo trình cơ sở của quản lý tài chính*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
8. Nguyễn Hải Sơn (2009), *Quản trị tài chính doanh nghiệp*, Nxb Thống kê.

SUMMARY

REDUCED FINANCIAL REPORTS – PURSUANT TO FINANCIAL PLANNING IN ENTERPRISES

Nguyen Thi Kim Huyen^{*}
College of Technology – TNU

To plan the finance in the future in enterprises, planners should use the business' already financial reports. However, the financial statements in accordance with the provisions of the Ministry of Finance are often complex and make difficulties for manager to create financial plans. Therefore, this article focuses on bringing out the way to make the abridged financial statements (including Balance Sheet, Report Operating Results, Reporting Cash Flows), aimed at doing financial plans more convenient.

Keywords: *Financial Planning, forecast, financial indicators, financial statements, Balance Sheet, Report Operating Results, Reporting Cash Flows, revenue, costs, interest, earning before tax (EBT), operating activities, investing activities, financing activities*

Ngày nhận bài: 15/9/2014; Ngày phản biện: 08/10/2014; Ngày duyệt đăng: 25/10/2014

Phân biên khoa học: TS. Phạm Thị Mai Yến – Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp - DHTN

^{*} Tel: 01276 425704. Email: kimhuyen84@gmail.com